

PHÁT HUY VAI TRÒ TÍCH CỰC CỦA NGƯỜI VỀ HƯU TRONG GIA ĐÌNH THÀNH PHỐ

NGUYỄN XUÂN MAI

Cùng với thời gian, đội ngũ những người về hưu càng ngày càng đông đảo. Do những điều kiện kinh tế, xã hội, lịch sử cụ thể chế định, nhóm xã hội những người về hưu ở nước ta có những nét riêng biệt. Mỗi quan hệ giữa các thế hệ trong gia đình truyền thống đã biến chuyển. Những quan hệ mới về chất giữa các thế hệ ông bà, cha mẹ và con cái được xác lập.

Vai trò trong gia đình của những người già trước kia và những người về hưu hiện nay có gì thay đổi? Và cần phải làm gì để phát huy phần tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của vai trò đó?

Bài viết này bước đầu được đề cập tới vấn đề đó trên cơ sở một công trình nghiên cứu xã hội học thực nghiệm được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội.

1. Việc đảm nhiệm chức năng kinh tế của người về hưu trong gia đình.

Các số liệu nghiên cứu cho thấy hai phần ba người về hưu chi tiêu nhiều khoản cho gia đình họ. Trong số người được hỏi, 34,8% chưa có người con nào tự lập. Một nửa số người thuộc nhóm xã hội này còn phải nuôi con. Trong đó, trên 50% phải nuôi từ 2 con trở lên và 58,6% số người này phải chịu trách nhiệm hoàn toàn việc chi tiêu ăn uống. Ở những người về hưu có tất cả các con đã trưởng thành, chỉ có 26% vẫn phải đảm nhiệm mức độ chi tiêu như thế.

Như vậy, khoảng một nửa số người về hưu ở thành phố còn phải tiếp tục thực hiện toàn bộ các chức năng của người cha trong gia đình. Có những người về hưu không phải nuôi con như trên, nhưng cũng phải san sẻ về vật chất cho con cháu. Gần một nửa số người này đảm nhiệm các chi tiêu ăn uống hằng ngày ở mức độ khác nhau cho cả gia đình. Ngoài ra, nhiều người về hưu phải nuôi cả cháu nữa.

Ngoài sinh hoạt hằng ngày, đông đảo người về hưu còn chi tiêu cho những việc lớn khác của gia đình, gần 1/3 người về hưu chịu trách nhiệm hoàn toàn việc mua sắm các vật dụng nhiều tiền. Một nửa số người được hỏi phải lo toàn bộ cho việc cưới xin của con cái.

Những điều trình bày trên đây nói rõ khả năng tự lập về kinh tế của thế hệ trẻ còn nhiều hạn chế. Thu nhập thực tế của họ chưa đáp ứng được những nhu cầu

cầu cần thiết của cuộc sống. Do đó thế hệ già vẫn phải tìm cách giúp đỡ con cháu. Nhiều người về hưu (43%) tiếp tục tham gia lao động dưới các hình thức khác nhau. Hầu hết cho rằng họ làm thêm là để cải thiện đời sống gia đình.

Việc giúp đỡ con cái như thế là quá nặng nề so với tuổi tác và sức khỏe của người về hưu, nhưng nó cũng mang lại những điều hữu ích. Nó có thể xóa nhòa mặc cảm vô dụng ở tuổi già và góp phần củng cố mối liên hệ chặt chẽ giữa các thế hệ trong gia đình. Cuối cùng, vai trò này còn góp phần củng cố uy tín của người về hưu đối với con cái, thể hiện ở việc quyết định các công việc quan trọng của gia đình họ.

2. Việc quyết định các công việc quan trọng của gia đình.

Điều ghi nhận nổi bật ở đây là có sự bình đẳng giữa hai vợ chồng người về hưu trong việc quyết định những công việc quan trọng nhất của gia đình. Nó chứng tỏ rằng cần phải có sự bàn bạc kỹ lưỡng của cả hai vợ chồng để quyết định các công việc như: dựng vợ gả chồng, lo công ăn việc làm cho con cái, giải quyết các bất đồng trong gia đình.

Đa số người được hỏi không nhận thấy sự suy giảm uy tín đáng kể sau khi họ về hưu, 77,8% những người về hưu cho biết họ được các con hỏi ý kiến nhiều hơn hoặc vẫn như khi còn tại chức, chỉ có 9,2% trường hợp là ít hơn trước.

Theo ý kiến của người về hưu, vai trò của con cái họ thật là khiêm tốn trong việc tự quyết định những việc của chính mình như: lựa chọn nghề nghiệp, tìm công ăn việc làm.

Theo số liệu của chúng tôi, trong việc quyết định những công việc quan trọng của gia đình, các ông về hưu lâu năm thường có uy thế cao hơn so với các ông mới về hưu. Trong khi đó, thường thì ở độ tuổi cao hơn, vai trò kinh tế của họ lại giảm sút. Điều này chứng tỏ rằng, yếu tố kinh tế không hoàn toàn là yếu tố quyết định toàn bộ vai trò của một thành viên, ngay cả khi đó là thành viên trụ cột của gia đình. Những yếu tố của đạo lý truyền thống ít nhiều vẫn còn để lại dấu ấn trong quan hệ gia đình người về hưu hiện tại.

3. Việc đảm nhiệm các công việc trong gia đình và tham gia nuôi dạy các cháu

Trông nom cháu nhỏ là việc phổ biến nhất của ông bà về hưu. Một phần tư số người được hỏi ý kiến thường xuyên đảm nhiệm việc này. Việc ông bà về hưu trông nom cháu nhỏ trở nên cần thiết trong tình hình mạng lưới nhà trẻ chưa đủ sức tiếp nhận tất cả các cháu, điều kiện phục vụ chưa tốt, một bộ phận đáng kể các cháu hay đau yếu. Song điều đó cũng có ảnh hưởng nhiều mặt tới bản thân cuộc sống của ông bà về hưu. Nó vừa củng cố sự gắn bó mật thiết giữa các thế hệ trong gia đình, vừa là nguồn vui của ông bà về hưu. Nó cũng mang ý nghĩa xã hội sâu sắc: vun trồng những mầm non của xã hội. Nhưng trong nhiều trường hợp, ông bà về hưu vừa chăm sóc cháu nhỏ hằng ngày, vừa lo toan các công việc sinh hoạt khác của gia đình. Đến lúc đó, công việc này lại trở thành nổi vất vả, chứ không phải nguồn vui của ông bà. Nó làm hạn chế thời gian nghỉ ngơi, thu hẹp phạm vi giao tiếp... Vấn đề đặt ra là: cần tổ chức sao cho người về hưu tham gia có hiệu quả và bớt vất vả vào công việc có ý nghĩa xã hội này.

Việc kiểm tra sự học tập của các cháu trong gia đình cũng được 1/8 những người được hỏi đảm nhận thường xuyên. Có tới 17,6% người về hưu thường xuyên tham gia công tác giáo dục thiếu nhi ở khu phố. Công tác này đòi hỏi không chỉ tình thương yêu trẻ mà cả trình độ văn hóa và kiến thức sư phạm nhất định. Trong công việc này, trí thức về hưu có điều kiện tham gia nhiều hơn. Đối với việc giáo dục thiếu nhi, ông bà là cầu nối giữa quá khứ với hiện tại, giữa truyền thống với cách mạng.

Từ một phần sáu đến một phần tư số người được hỏi ý kiến thường xuyên làm các công việc nội trợ như: nấu cơm, đi chợ, dọn dẹp nhà cửa. Những công việc này, trong chừng mực nhất định, có thể là những công việc quen thuộc và cần thiết đối với một số người như các bà về hưu. Song, thực tế nhiều trường hợp xảy ra là, chúng trở thành những công việc hoàn toàn không nhẹ nhàng và tiêu phí nhiều thời gian. Chúng thu hẹp thời gian nghỉ ngơi, hạn chế khả năng giao tiếp, giảm bớt các sinh hoạt văn hóa, và có thể làm tăng thêm sự mệt mỏi của họ. Việc giảm bớt hao phí sức lực và thời gian trong các công việc sinh hoạt gia đình trở nên cần thiết. Giải quyết vấn đề này về cơ bản chỉ có thể thực hiện được bằng việc phát triển hệ thống dịch vụ và làm cho nó ngày càng hoàn thiện.

Không chỉ giúp đỡ các con trong cuộc sống hằng ngày, người về hưu còn chia sẻ với con cái họ những lúc khó khăn. 78% người được hỏi ý kiến thường chăm sóc các con khi ốm đau, sinh nở. Trong công việc này, nổi bật là vai trò của các bà mẹ về hưu.

Khó có thể xem xét đầy đủ vai trò của mười về hưu trong gia đình nếu không phân tích sự phân công các công việc sinh hoạt gia đình của họ. Cha mẹ về hưu đã thực hiện những công việc như thế, còn con cái họ có trách nhiệm như thế nào? Các số liệu thu được cho thấy: ở hầu hết các gia đình người được hỏi, thế hệ trẻ đều tham ra các công việc sinh hoạt gia đình với các hình thức và mức độ khác nhau.

Việc chăm sóc cha mẹ khi đau yếu vốn là một nghĩa vụ đạo đức của con cái và là công việc phổ biến nhất. Hầu hết người về hưu nhận được sự chăm sóc đầy hiếu nghĩa này. Trong điều kiện ngành y tế còn có những khó khăn nhất định, sự chăm sóc của con cháu đối với người về hưu là cần thiết, và nó mang lại hiệu quả tâm lý rõ rệt hơn bất kỳ một hình thức phục vụ nào khác. Nó còn góp phần làm bền chặt những mối liên hệ tình cảm vốn có trong gia đình Việt Nam truyền thống.

Sự phân công các công việc sinh hoạt gia đình như thế góp phần tạo nên một kiểu sinh hoạt gia đình có nề nếp và hòa thuận. Sự phân công đó chứng tỏ mối quan hệ hợp tác giữa các thế hệ không chỉ để giải quyết những vấn đề thường ngày, mà còn để chia sẻ những lo toan trong cuộc sống gia đình. Người duy trì và hướng dẫn điều đó chính là người về hưu.

4. Việc giao tiếp truyền thống giữa các thế hệ

Có thể, về cơ bản, người về hưu vẫn đóng vai trò trụ cột gần giống như vai trò của thế hệ già trong gia đình truyền thống trước đây, nhưng dưới hình thức biểu hiện mới và ở mức độ thấp hơn.

Mặc dù có sự giãn cách về không gian địa lý do quá trình hạt nhân hóa gia đình ở thành phố gây ra, mối liên hệ chặt chẽ giữa các thế hệ trong gia đình người về

lưu vẫn được duy trì với những biểu hiện đặc thù. Mỗi liên hệ này phản ánh xu hướng liên kết trong quá trình phân giải gia đình truyền thống thành các gia đình hạt nhân. Liên kết và phân giải chính là hai mặt của một quá trình biến đổi cơ cấu gia đình và quan hệ gia đình. Quá trình này không hề dẫn tới sự biệt lập các gia đình thành phố như quan niệm của một số học giả tư sản.

Mỗi liên hệ chặt chẽ giữa các thế hệ trong gia đình người về hưu là biểu hiện sự duy trì, dưới những hình thức mới, một đặc trưng của quan hệ gia đình truyền thống.

Ngoài những nét đặc trưng của gia đình truyền thống, còn có nhiều nét khác biệt của gia đình mới với gia đình cũ. Đó là sự xuất hiện quan hệ bình đẳng giữa hai vợ chồng ở cả lớp trẻ và cả lớp người về hưu. Thay thế cho việc các ông đóng vai trò gia trưởng là việc cả hai ông bà thực hiện vai trò quyết định của mình trong gia đình. Đó còn là sự tham gia ngày càng nhiều của phụ nữ vào đời sống xã hội, trong đó có con gái, con dâu người về hưu. Hiện tượng này dẫn tới sự phân phối lại công việc gia đình. Trong điều kiện “người nội trợ xã hội” còn chưa đáp ứng nổi nhu cầu xã hội, phần lớn gánh nặng công việc sinh hoạt của gia đình người về hưu lại được san sẻ từ người phụ nữ sang vai thế hệ già. Về cơ bản, không thể giải quyết những nổi vất vả trong công việc sinh hoạt gia đình bằng sự san sẻ trong nội bộ gia đình. Xã hội có thể và cần thiết giải quyết vấn đề này. Đó là nhiệm vụ đặt ra trước hết đối với ngành thương nghiệp, dịch vụ thành phố.

Không giống như những thiết chế xã hội khác, gia đình là một hệ thống tự tổ chức. Hoạt động gia đình nhằm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu trong đời sống của nó. Hoạt động và sự phân chia các trách nhiệm trong gia đình người về hưu chứng tỏ tầm quan trọng và tính tích cực của vai trò mà họ đảm nhiệm. Vai trò đó phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội hiện tại và là yếu tố quan trọng cho sự ổn định và hạnh phúc của hàng vạn gia đình thành phố. Nó còn góp phần quan trọng vào việc hình thành nhân cách của thế hệ trẻ và tạo thêm điều kiện cho lớp con cháu tham gia tích cực hơn vào đời sống xã hội.

*

* *

Đối chiếu với chức năng cơ bản của gia đình xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, chúng tôi muốn nêu lên một số nhận xét sau đây về khả năng phát huy vai trò tích cực của người về hưu trong sinh hoạt gia đình.

1. Chức năng kinh tế của gia đình.

Trong gia đình cũ, chức năng kinh tế là chức năng chủ yếu của gia đình. Trong gia đình phong kiến cũng như trong gia đình tư sản, người chủ gia đình ở tuổi già và trong những năm tháng cuối cùng của đời mình vẫn giữ vai trò quyết định toàn bộ đời sống kinh tế của các thành viên.

Trong gia đình xã hội chủ nghĩa, chức năng kinh tế ngày một giảm sút. Nguồn sống chính của mỗi thành viên không phải rút ra từ mỗi gia đình mà từ tiền lương xã hội trả. Quan hệ giữa các thành viên trong gia đình không còn ràng buộc bởi quyền lợi kinh tế mà bởi tình cảm trong sáng giữa họ với nhau. Trong tình hình đó,

con cái trưởng thành không còn phụ thuộc vào cơ sở kinh tế của bố mẹ, cũng như bố mẹ không cần phải sống dựa vào con cái.

Trong xã hội Việt Nam ngày nay, nhất là trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, tình hình kinh tế của ta còn nhiều khó khăn, đời sống của nhân dân và cán bộ còn thấp. Kết quả điều tra đã cho thấy: đại bộ phận những người về hưu phải đảm nhận những đóng góp to lớn trong việc nuôi nấng con cái và tổ chức đời sống vật chất của gia đình. Sự vất vả này của bố mẹ già góp phần rất lớn vào việc giảm nhẹ khó khăn cho con cái, nhưng đây chỉ là một việc bất bình thường, không thể kéo dài dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Đời sống khinh tế của ta ngày một khá lên, chính sách mới của Đảng về lương, tiền và giá cả nhất định sẽ góp phần tích cực vào việc nâng cao đời sống của gia đình. Từ đó sẽ giảm nhẹ chức năng kinh tế của những người già để các cụ phát huy vai trò quan trọng của mình trong việc thực hiện các chức năng khác của gia đình xã hội chủ nghĩa.

2. Chức năng giáo dục con cháu.

Dưới chế độ ta, trẻ em được giáo dục và trưởng thành từ ba môi trường: gia đình, trường học, xã hội. Trong phạm vi gia đình, do công việc bận rộn, cha mẹ nhiều lúc không có những thuận lợi về thời gian và điều kiện để dạy dỗ con cái, nên nhiều trường hợp cha mẹ dạy con không bằng ông bà dạy cháu. Ưu thế của ông bà trong việc giáo dục trẻ em là chính ông bà đã có nhiều kinh nghiệm trong việc giáo dục thành công hay thất bại đối với con cái của mình. Hơn nữa, ông bà có nhiều thì giờ hơn để kiên nhẫn, bình tĩnh gần gũi các cháu, hiểu biết hơn và có biện pháp thích hợp hơn để giáo dục các cháu.

Đặc biệt ông bà về hưu dưới chế độ ta không phải là người đại diện cho những cái cổ hủ và lỗi thời. Ông bà về hưu đều là những người đã chiến đấu suốt đời dưới sự lãnh đạo của Đảng để giải phóng đất nước, để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Ông bà về hưu là những người đã xác định được một phương hướng đúng đắn nhất cho cuộc đời của mình và cho con cháu mình. Không có những mâu thuẫn cơ bản đối kháng giữa các thế hệ trong gia đình xã hội chủ nghĩa như tình trạng đã xảy ra trước đây trong gia đình phong kiến và gia đình tư sản trong lúc suy tàn. Nhưng ở đây có những mâu thuẫn nhỏ cần phải khắc phục. Đó là sự không phù hợp giữa thế hệ già và thế hệ trẻ về mặt sinh hoạt, về phong cách, về thị hiếu. Điều này đòi hỏi các cụ về hưu phải có một quan điểm nhạy cảm hơn với thời đại để không quá khắt khe với con cháu về thị hiếu, về sinh hoạt văn hóa, về cách ăn mặc, v.v... Vượt qua được những trở ngại nhỏ bé đó, các cụ già sẽ gần gũi hơn với con cháu, được con cháu tin yêu hơn, tạo cho mình một niềm vui chân chính trong cuộc sống gia đình.

3. Chức năng xây dựng cuộc sống gia đình trong tình thương và hạnh phúc.

Với cuộc đời từng trải và những kinh nghiệm phong phú của mình, các cụ già giữ một vai trò quan trọng trong việc củng cố các quan hệ yêu thương giữa các thành viên, ngăn chặn thái độ ích kỷ trong cuộc sống gia đình, tạo nên một không khí đầm ấm và hạnh phúc không thể thiếu được ở mỗi thành viên.

Ông bà già là trung tâm đoàn kết trong mỗi gia đình. Ông bà là người hòa giải và thanh toán xích mích giữa con cái với nhau, tạo những điều kiện thuận lợi nhất

cho các thành viên mới của gia đình như con dâu và con rể nhanh chóng hòa nhập vào không khí yêu thương và tin cậy giữa các thành viên.

Sự gần gũi của con cái đối với bố mẹ già là điều kiện củng cố tình tương thân tương ái. Sự săn sóc và giúp đỡ lẫn nhau giữa bố mẹ già với con cái họ, dù những người con này đã ở tách biệt trong các gia đình hạt nhân, góp phần tăng cường quan hệ tình cảm sâu sắc trong gia đình.

Ông bà già cũng là trung tâm đoàn kết giữa gia đình mình và gia đình hàng xóm, gây một không khí hòa thuận giữa những người láng giềng với nhau trong nhà tập thể, trong khu phố.

Tạo nên sự gắn bó giữa các thành viên trong gia đình, giữa gia đình và hàng xóm, ông bà già góp phần không nhỏ trong việc giáo dục con cái về quan hệ giữa người với người theo đúng phương châm chỉ đạo của xã hội chúng ta ngày nay: “mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”.

Tạo cho những người về hưu thực hiện tốt những chức năng cao quý trên đây trong gia đình là một việc làm hết sức quan trọng và thiết thực. Không chỉ vì lợi ích của xã hội và gia đình, mà còn đem lại cho chính ông bà về hưu những năm tháng hạnh phúc và đầy ý nghĩa.